

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI ANH LINH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI ANH LINH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ANH LINH TAS.,LTD

Tên công ty viết tắt: ANH LINH TRADING AND SERVICES COMPANY LIMITED

2. Mã số doanh nghiệp: 0109004531

3. Ngày thành lập: 29/11/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 5A Nguyễn Thái Học, Phường Quang Trung, Thị Xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
2.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
3.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
4.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép Chi tiết: - Bán buôn vải - Bán buôn thảm, đệm, chăn, màn, rèm, ga trải giường, gối - Bán buôn hàng may mặc -Bán buôn giày dép	4641(Chính)
5.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày	4659
6.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt; Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép	4669
7.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
8.	Đại lý du lịch	7911
9.	Điều hành tua du lịch	7912
10.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
11.	Dịch vụ phục vụ đồ uống Chi tiết: quán cafe, nước hoa quả, giải khát	5630
12.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321
13.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động của các khu giải trí, bãi biển	9329
14.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
15.	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao	9312

16.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
17.	Trồng cây ăn quả	0121
18.	Khai thác và thu gom than cứng (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cho phép)	0510
19.	Khai thác và thu gom than non (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cho phép)	0520
20.	Khai thác và thu gom than bùn (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cho phép)	0892
21.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu (trừ loại cấm và chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cho phép)	0899
22.	Khai thác quặng sắt (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cho phép)	0710
23.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt Chi tiết: Khai thác quặng, nhôm, đồng, chì, kẽm, thiếc, mangan, krôm, niken (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cho phép)	0722
24.	Khai thác quặng kim loại quý hiếm (trừ loại cấm và chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cho phép)	0730
25.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cho phép)	0810
26.	Nuôi trồng thủy sản nội địa Chi tiết: - Nuôi trồng cá, tôm, thủy sản khác; - Nuôi ba ba, ếch, cá sấu, nuôi ốc, cá cảnh	0322
27.	Chăn nuôi gia cầm	0146
28.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
29.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
30.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
31.	Xây dựng nhà để ở	4101
32.	Xây dựng nhà không để ở	4102
33.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
34.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột	4632
35.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
36.	Xây dựng công trình điện	4221
37.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520

38.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước Chi tiết: - Xây dựng đường ống và hệ thống đường nước như: + Hệ thống thủy lợi (kênh). + Hồ chứa. - Xây dựng các công trình cửa: + Hệ thống thoát nước thải, bao gồm cả sửa chữa. + Nhà máy xử lý nước thải. + Trạm bơm.	4222
39.	Bán mô tô, xe máy	4541
40.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
41.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải bằng ô tô với các loại hình sau: Vận tải khách theo tuyến cố định, Vận tải khách bằng xe buýt, Vận tải khách bằng xe taxi, Vận tải khách theo hợp đồng, Vận tải khách du lịch, Vận tải khách theo hợp đồng, Vận tải khách du lịch	4932
42.	Thu nhập lâm sản khác trừ gỗ	0232
43.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa	4610
44.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
45.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
46.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Vận tải hàng	4933
47.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
48.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
49.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn xe đạp	4649
50.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1391
51.	Xây dựng công trình thủy Chi tiết: - Xây dựng công trình thủy như: + Đường thủy, cảng và các công trình trên sông, cảng du lịch (bến tàu), cửa cống... + Đập và đê. - Hoạt động nạo vét đường thủy.	4291
52.	Xây dựng công trình công ích khác Chi tiết: - Xây dựng công trình xử lý bùn. - Xây dựng các công trình công ích khác chưa được phân vào đâu.	4229
53.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392
54.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết : - Bán buôn ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống) - Ô tô chở khách loại trên 12 chỗ ngồi, kể cả xe chuyên dụng như xe cứu thương; - Ô tô vận tải, kể cả loại chuyên dụng như xe bồn, xe đông lạnh, rơ-moóc và bán rơ-moóc;	4511
55.	Sản xuất thảm, chăn, đệm	1393
56.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
57.	Đào tạo trung cấp	8532

58.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
59.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ xe đạp. kể cả xe đạp điện	4773
60.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
61.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê xe ô tô	7710
62.	Phá dỡ	4311
63.	Trồng cây lâu năm khác	0129
64.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0231
65.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
66.	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò	0141
67.	Chăn nuôi ngựa, lừa, la và sản xuất giống ngựa, lừa	0142
68.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
69.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
70.	Chăn nuôi dê, cừu và sản xuất giống dê, cừu, hươu, nai	0144
71.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Hoạt động giới thiệu việc làm (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cho phép)	7810
72.	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn	0145
73.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp	0210
74.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390

6. Vốn điều lệ: 30.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên:

Giới tính:

Sinh ngày:

Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân:

Số giấy chứng thực cá nhân:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện tại:

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ THỊ DIỆU LINH

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 09/06/1993

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 017198894

Ngày cấp: 13/11/2012

Nơi cấp: Công An thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số nhà 17, Tổ dân phố La Thành, Phường Viên Sơn, Thị Xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số nhà 17, Tổ dân phố La Thành, Phường Viên Sơn, Thị Xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội